TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG LÔ
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 31/2022/HSST
Ngày 16 tháng 8 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kiên Thành
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Sơn và bà Nguyễn Thị Hồng.
Thư ký phiên tòa: Ông Nghiêm Xuân Huy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Lô.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Hoàng Miên - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2022 tại hội trường nhà xét xử Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân huyện Sông Lô mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2022/HSST ngày 15 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2022/QĐXXST-HS ngày 04/8/2022 đối với các bị cáo:

1. Bùi Thị T, sinh năm 1980; Nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: thôn T, xã L, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: lao động tự do; Văn hoá: lớp 2/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không; con ông Bùi Hoàng V, (đã chết) và con bà Nguyễn Thị Ý, sinh năm 1953; chồng Đinh Văn L, sinh năm 1987; có có 02 con (lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2003). Nhân thân: Tại Bản án số 24/HSST ngày 07/12/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội trộm cắp tài sản. Đã được xóa án tích.

Tiền án: 02 cụ thể, tại bản án số 43/HSST ngày 29/11/2016. Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xử phạt 07 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản (Trộm cắp ngày 01/11/2016 tài sản trị giá 5.775.000đ), đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/6/2017, đến nay chưa được xóa án tích; Bản án số 23/HSST/2019 ngày 30/9/2019 TAND huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản (Trộm cắp ngày 02/4/2019 tài sản trị giá 6.500.000đ), đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/6/2020, đến nay chưa được xóa án tích. Tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/5/2022 đến nay (bị cáo có mặt).

2. Đinh Văn L, sinh năm 1987; Nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: thôn B, xã Phúc Sơn, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: lao động tự do; Văn hoá: lớp 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: không; con ông Đinh Văn T (đã chết) và con bà Nông Thị V, sinh năm 1951; vợ Bùi Thị T, sinh năm 1980; con: chưa có.

Tiền án: 04 cụ thể. Tại bản án số 36/2011/HSST ngày 15/9/2011 Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản (Trộm cắp ngày 08/4/2011 tài sản trị giá 3.000.000đ), chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/5/2012, đến nay chưa được xóa án tích. Bản án số 07/2014/HSST ngày 17/01/2014, TAND huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái xử phạt 01 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (Lừa đảo ngày 23/4/2013 tài sản trị giá 7.000.000đ). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/11/2014, đến nay chưa được xóa án tích. Bản án số 03/2016/HSST ngày 22/3/2016 TAND TX Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái xử phạt 03 năm tù về tội trộm cắp tài sản (Trộm cắp ngày 07/11/2015 tài sản trị giá 11.400.000đ) chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/10/2018, đến nay chưa được xóa án tích. Bản án số 07/2020/HSST ngày 18/02/2020 TAND huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái xử phạt 09 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (Lừa đảo ngày 20/9/2019 tài sản trị giá 1.750.000đ) chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/7/2020, đến nay chưa được xóa án tích; tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/6/2022 đến nay (bị cáo có mặt).

Người bị hại: Bà Hà Thị S, sinh năm 1973; nơi cư trú: thôn X xã B, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 11/3/2022, Đinh Văn L, trú tại B, xã P, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái điều khiển xe môtô nhãn hiệu Sirius, màu đen, không rõ biển kiểm soát chở Bùi Thị T, trú tại thôn T, xã L, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc (là vợ của L) từ nhà trọ ở TDP L, TT L, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc sang địa bàn huyện Sông Lô, mục đích để tìm kiếm tài sản sơ hở và trộm cắp. Khi đi đến địa bàn huyện Sông Lô thì L đổi lái cho Tuyết điều khiển xe chở L ngồi sau. T nói bị đau đầu nên chở Làn vào hiệu thuốc của chị Hà Thị S, trú tại thôn X, xã B, huyện Sông Lô. Đến nơi, T dựng xe ngoài cửa rồi ngồi trên xe còn L đi bộ vào mua 01 vỉ thuốc Panadol. Sau khi mua thuốc xong, quan sát thấy chị S đã đi vào trong nhà, bên trong hiệu thuốc, cách cửa ra vào khoảng 03 mét có 02 bao cám thức ăn hỗn hợp dùng trong chăn

nuôi, nhãn hiệu USFEED U88 MAX, T nói với L "Anh ơi có hai bao cám kìa". L hiểu ý T bảo L vào trộm cắp 02 bao cám nên nhanh chóng quay lại ôm 02 bao cám để lên xe môtô rồi ngồi lên để T chở đi. Khi đi đến địa phận thôn D, xã H, huyện Sông Lô, T và L bị lực lượng Công an xã H phát hiện, kiểm tra. L hất bỏ 02 bao cám nhảy ra khỏi xe nhưng bị bắt giữ, thu giữ 02 bao cám còn T điều khiển xe môtô bỏ chạy sau đó được triệu tập đến Công an xã H làm việc. Tại Công an xã H, T và L đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Cùng ngày 11/3/2022, chị Hà Thị S có đơn trình báo sự việc đến Công an xã B, huyện Sông Lô. Công an xã B đã tiến hành xác minh hiện trường theo quy định. Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Lô tiếp nhận tin báo từ Công an xã B. Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Lô đã tiến hành khám nghiệm hiện trường theo quy định pháp luật và nhiều lần triệu tập Tuyết, Làn đến làm việc nhưng T và L không có mặt ở địa phương. Ngày 06/5/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Lô triệu tập Bùi Thị T và ngày 05/6/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Lô triệu tập Đinh Văn L. Tại cơ quan CSĐT công an huyện Sông Lô, T và L đã thành khẩn khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của bà S.

Ngày 17/3/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Lô ra Quyết định trưng cầu định giá tài sản số 64. Ngày 21/3/2022, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Sông Lô có kết luận định giá số 13/KLĐG ngày 21/3/2022. Kết luận: 02 bao cám thức ăn hỗn hợp dùng trong chăn nuôi nhãn hiệu USFEED U88 MAX trọng lượng 25kg/01 bao có tổng trị giá 640.000 đồng.

Đối với chiếc xe môtô nhãn hiệu Sirius, màu đen, T và L sử dụng đi trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn T, trú tại TDP L, thị trấn Lập Thạch, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc. Việc T và L sử dụng xe đi trộm cắp tài sản, ông T không biết nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Lô không thu giữ, không đề cập xử lý là có căn cứ.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bà S vắng mặt nhưng trong quá trình đều tra đối với 02 bao cám thức ăn hỗn hợp dùng trong chăn nuôi nhãn hiệu USFEED U88 MAX trọng lượng 25kg/01 bao. Ngày 08/6/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Lô đã trả lại cho bà S là đúng chủ sở hữu, nay bà không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số: 31/CT–VKSSL, ngày 14/7/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đã truy tố Bùi Thị T và Đinh Văn L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô luận tội đối với các bị cáo Tuyết và Làn giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng. Sau khi

đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố các bị cáo Bùi Thị T và Đinh Văn L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với T và L.

Phạt Bùi Thị Tuyết từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành án tính từ ngày bắt tạm giam.

Phạt Đinh Văn L từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành án tính từ ngày bắt tạm giam, không đề nghị áp dụng khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự, hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: 02 bao cám thức ăn hỗn hợp dùng trong chăn nuôi ngày 08/6/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Lô đã trả lại cho bà S là đúng chủ sở hữu, nay bà không yêu cầu T và L phải bồi thường gì thêm cho bà nên không xem xét.

Tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối hận, các bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại điện viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Sông Lô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Bùi Thị T và Đinh Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 13 giờ ngày 11/3/2022, lợi dụng sơ hở của gia đình bà Sen, các bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản gồm 02 bao cám thức ăn hỗn hợp dùng trong chăn nuôi nhãn hiệu USFEED U88 MAX. Trị giá tài sản trộm cắp là 640.000 đồng của gia đình bà Hà Thị Sen ở thôn X, xã B, huyện Sông Lô, đang trên đường mang đi tiêu thụ thì bị Công an xã H phát hiện bắt giữ cùng vật chứng. Xét lời nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai và bản kiểm điểm của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận định giá, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập đúng trình tự của Bộ luật hình sự, được thể hiện trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên

tòa. Do vậy có đủ cơ sở kết luận: T và L đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản 02 bao cám thức ăn hỗn hợp dùng trong chăn nuôi nhãn hiệu USFEED U88 MAX, trị giá 640.000đ của bà S. Tuy nhiên bị cáo T đã có 02 tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xoá án tích thì tiếp tục trộm cắp tài sản và bị cáo L có 04 tiền án về tội Trộm cắp và Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích thì tiếp tục trộm cắp tài sản với trị giá 640.000đ. Như vậy hành vi trộm cắp tài sản của bà Sen mà các bị cáo thực hiện đã cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản", tội và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Do đó bản cáo trạng số: 31/CT–VKSSL ngày 14/7/2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô truy tố các bị cáo Bùi Thị T và Đinh Văn L về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[3] Xét tính chất của vụ án, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Đối chiếu với yêu cầu phòng chống tội phạm ở địa phương, cần xử phạt các bị cáo nghiêm minh tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, có như vậy mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục các bị cáo và dăn đe những người khác góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Xét về nhân thân và vai trò của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng: các bị cáo thực hiện hành vi với vai trò đồng phạm thực hiện hành vi một cách tích cực, các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Bùi Thị T đã hai lần bị Tòa án xét xử về tội trộm cắp tài sản, đến ngày 08/6/2020 đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích thì tiếp tục trộm cắp tài sản với giá trị 640.000đ, các tiền án trước đây được làm định tội lần này nên bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã nhiều lần bị Tòa án xét xử về tội trộm cắp không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội điều đó thể hiện coi thường pháp luật. Như vậy cần xử phạt tù cách ly bị cáo một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, luôn có ý thức chấp hành pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, tài sản trộm cắp trị giá không lớn, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm h và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, giúp bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

Đối với Đinh Văn L trong quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, tài sản trộm cắp trị giá không lớn, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm h và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự mà bị cáo được hưởng để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, bị cáo có nhân thân xấu đã bốn lần bị Tòa án xử phạt về các tội *"Trộm cắp tài sản và Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích đến nay tiếp tục trộm cắp tài sản với giá trị 640.000đ, các tiền án trước đây được làm định tội lần này, nên bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại lao vào con đường phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật, lần phạm tội này với vai trò đồng phạm, là người tham gia thực hành một cách tích cực trộm cắp tài sản, nên hành vi của L đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Đối chiếu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần xử phạt tù cách ly bị cáo một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, luôn có ý thức chấp hành pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo xác định không có tài sản riêng, sống phụ thuộc gia đình, không có nghề nghiệp ổn định và thu nhập gì. Nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[6] Về bồi thường dân sự: Tại phiên tòa bà S vắng mặt nhưng trong quá trình đều tra bà Sen đã nhận lại tài sản là 02 bao cám thức ăn hỗn hợp dùng trong chăn nuôi ngày 08/6/2022 và bà không yêu cầu T và L phải bồi thường gì thêm cho bà. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo T và L phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Bùi Thị T và Đinh Văn L phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Về điều luật áp dụng và hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật hình sự, đối với Tuyết và Làn.

Xử phạt: bị cáo Bùi Thị T 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 06/5/2022.

Xử phạt: bị cáo Đinh Văn L 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 05/6/2022. Tiếp tục tạm giam các bị cáo T và L để đảm bảo thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: buộc các bị cáo Bùi Thị T và Đinh Văn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc niêm yết tại UBND nơi cư trú của người vắng mặt./.

Nơi nhận
-Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô;
-Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
-Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
-Chi cục THA dân sự huyện Sông Lô;
-Công an huyện Sông Lô;
-UBND xã L và xã P;
-Bị cáo; Người bị hại;
-Lưu hs; Vp.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(đã ký)

Nguyễn Kiên Thành

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG LÔ
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào 09 hồi giờ 30 phút ngày 16 tháng 8 năm 2022;

Tại: Phòng nghị án tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Kiên Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Sơn và bà Nguyễn Thị Hồng.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2022/HSST ngày 15 tháng 7 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/ Bùi Thị Tuyết, sinh năm 1980.

Trú tại: thôn Tam Đa, xã Lãng Công, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc.

2/ Đinh Văn Làn, sinh năm 1987.

Trú tại: thôn Bản Lanh, xã Phúc Sơn, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1/ Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung. ***Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí = 100%.***

2/ Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều hợp pháp. ***Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí = 100%.***

3/ Về tội danh và Điều luật áp dụng: có đầy đủ căn cứ kết tội các bị cáo Bùi Thị Tuyết và Đinh Văn Làn phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 17 và Điều 58 bộ luật hình sự đối với Tuyết và Làn. ***Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí = 100%.***

4/ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Thị Tuyết 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 06/5/2022.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn Làn 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 05/6/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Tiếp tục tạm giam các bị cáo Tuyết và Làn để đảm bảo thi hành án. Các bị cáo không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt. ***Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí = 100%.***

5/ Về án phí hình sự: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc các bị cáo Bùi Thị Tuyết và Đinh Văn Làn

mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. ***Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí = 100%.***

6/ Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên huyện Vĩnh Tường trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. ***Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí = 100%.***

7/ Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định. ***Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí = 100%.***

Nghị án kết thúc vào hồi 09 giờ 45 phút ngày 16 tháng 8 năm 2022.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thanh Sơn Nguyễn Thị Hồng Nguyễn Kiên Thành

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG LÔ
TỈNH VĨNH PHÚC

Số: 16/2022/HSST-QĐTG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Sông Lô ngày 16 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Kiên Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Sơn và bà Nguyễn Thị Hồng.

Căn cứ vào các Điều 109, 113, 119 và Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào biên bản nghị án ngày 16/8/2022 của Hội đồng xét xử sơ thẩm.

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc Thi hành án.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tạm giam bị cáo: Bùi Thị Tuyết, sinh năm 1980.

Nơi cư trú: thôn Tam Đa, xã Lãng Công, huyện Sông Lô, Vĩnh Phúc.

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Bị Toà án cấp sơ thẩm xử phạt 01 (năm) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 06 tháng 5 năm 2022.

Thời hạn tạm giam là: 45 (Bốn mươi năm) ngày, kể từ ngày tuyên án, ngày 16/8/2022.

2/ Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc có trách nhiệm Thi hành quyết định này.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Sông Lô;*
- *TTG Công an tỉnh Vĩnh Phúc;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ.*

Nguyễn Kiên Thành

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG LÔ
TỈNH VĨNH PHÚC

Số: 17/2022/HSST-QĐTG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Sông Lô ngày 16 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Kiên Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Sơn và bà Nguyễn Thị Hồng.

Căn cứ vào các Điều 109, 113, 119 và Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào biên bản nghị án ngày 16/8/2022 của Hội đồng xét xử sơ thẩm.

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc Thi hành án.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tạm giam bị cáo: Đinh Văn Làn, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: thôn Bản Lanh, xã Phúc Sơn, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái.

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Bị Toà án cấp sơ thẩm xử phạt 01 (năm) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 05 tháng 6 năm 2022.

Thời hạn tạm giam là: 45 (Bốn mươi năm) ngày, kể từ ngày tuyên án, ngày 16/8/2022.

2/ Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc có trách nhiệm Thi hành quyết định này.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Sông Lô;*
- *TTG Công an tỉnh Vĩnh Phúc;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ.*

Nguyễn Kiên Thành